TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/HSST
Ngày: 03/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Ẩn.

2. Bà Lê Thị Tân An.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Loan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1979.

- Hộ khẩu thường trú: 56 khu vực B, phường L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không;

- Họ và tên cha: Văn A, sinh năm: 1954
- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1957;

Anh, em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1992.

Họ và tên chồng: Trần Thành Q, sinh năm 1970.

Con có 02 người, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007.

- Tiền án, tiền sự: không

- Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày từ ngày 16/9/2017 đến ngày 19/6/2017, được bão lãnh ngày 20/9/2017. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1972 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: khu vực T, phường L, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

2/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 (vắng mặt).

3/ Ông Trịnh Bé H, sinh năm 1950 (vắng mặt).

4/ Trịnh Quang Đ, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Người giám hộ chị Trần Ngọc H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

5/ Anh Phan Ngọc G, sinh năm 1980 (có đơn xin vắng).

Cùng địa chỉ: khu vực B, phường L, quận Ô Môn, Tp. Cần Thơ.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 50 ngày 16/6/2017 Công an phường L, quận Ô Môn kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Thị T có hành vi bán số đề tại nhà ở khu vực B, phường L, quận Ô Môn.

Vật chứng tạm giữ: tiền Việt Nam 6.195.000 đồng, 01 diện thoại di động hiệu Nokia – RH 130 màu hồng bên trong có 01 sim số 0933564718, 01 cây viết mực màu xanh, 01 phơi đề bằng giấy tập học sinh và 01 máy tín hiệu casio – FX 750MH màu đen.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thị T thừa nhận bắt đầu bán số đề từ tháng 4 năm 2017 cho đến ngày 16/6/2017 thì bị bắt quả tang, hình thức bán số đề là bán cho người đến mua tại nhà và bán qua điện thoại di động, khi bán T đều ghi những con số và số tiền vào sổ học sinh khi có kết quả để đối chiếu; loại hình bán là đầu đuôi, bao lô 02 con và bao lô 03 con,

Tỷ lệ thắng thua và cách hưởng huê hồng như sau: người bao lô 1.000 đồng thì tính là 15.000 đồng. Về hình thức trúng thưởng: đối với số đầu đuôi và lô 02 con nếu mua 1.000 đồng mà trúng thưởng thì được 80.000 đồng/1lô, lô 03 con mua 1.000 đồng trúng được 500.000 đồng/1lô, tiền huê hồng nếu bán số đầu đuôi được 10.000 đổng thì T được hưởng 1.000 đồng, đối với lô 02 con và 03 con nếu người mua 1.000 đồng thì thầu đề lấy 14.800 đồng, số tiền chênh lệch còn lại T hưởng. Mỗi ngày T hưởng tiền hoa hồng từ 70.000 đồng đến 130.000 đồng, từ ngày T bán đến ngày bị bắt T thu lợi khoảng 9.000.000 đồng. T giao đề cho người tên Hớn (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể), mỗi ngày T bán đến khoảng 16 giờ thì thầu đề đến nhà T lấy và chi tiền huê hồng cho T.

Ngày bị bắt quả tang T bán số đề được 5.296.000 đồng (trên phơi đề và trên điện thoại) cho 7 người mua.

Đối với những người mua đề tên Trịnh Quang Đ, Trịnh Bé H, Nguyễn Văn C, Phan Ngọc G, Nguyễn Thị Bạch T thừa nhận có mua đề của T vào ngày 16/6/2017 nhưng qua xác minh cho thấy các đối tượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xửa phạt vi phạm hành chính, riêng đối với Trịnh Minh Đoàn do còn nhỏ nên cơ quan điều tra không ra Quyết định xử phạt.

Riêng đối với người mua số đề qua điện thoại mà Thúy khai tên Nhân sử dụng số 0907848806, qua tra cứu số điện thoại là của anh Trần Thanh Nhân, qua làm

việc thì anh Nhân thừa nhận số điện thoại là của anh nhưng anh làm mất điện thoại cùng sim vào ngày 12/6/2017 nên không có cơ sở xử lý.

Đối với người mua số đề là chú Tư, chú Út và chủ thầu đề tên Hơn do Thúy khai không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 04 tháng 10 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Nguyễn Thị T có hành vi phạm tội và lý lịch như trên ra trước Tòa án nhân dân quận Ô Môn để xét xử về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Đối với các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Nguyễn Thị Bạch T, Nguyễn Văn C, Trình Bé H, Trịnh Quang Đ, Phan Ngọc G vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không liên quan đến việc giải quyết vụ án. Nên căn cứ vào Điều 191, 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xét xử vắng mặt những người này.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Vì hám lợi mà bị cáo xem thường pháp luật ghi số đề để thu lợi bất chính. Tổng số tiền bị cáo T ghi đề ngày 16/6/2017 là 5.296.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p, h khoản 1 Điều 46, khoản 2 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo đã trực tiếp ảnh hưởng đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo còn trong độ tuổi lao động, nhưng không biết sử dụng sức lao động đó để tạo ra thu nhập hợp pháp mà lại muốn kiếm tiền từ việc làm trái pháp luật, hậu quả tạo ra hệ lụy xấu cho xã hội. Hành vi của bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh ở địa phương, tạo tâm lý chây lười lao động trong quần chúng nhân dân. Hơn nữa, từ hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho loại tội phạm này hiện nay có chiều hướng gia tăng tại địa phương.

Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên thiết nghĩ cần phải có hình phạt nghiêm mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo đã khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; bị cáo thuộc trường hợp phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng nên được xem là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Đối với những người mua số đề Nguyễn Thị Bạch T, Nguyễn Văn C, Trịnh Bé H, Phan Ngọc G đã thừa nhận hành vi mua số đề của mình, xét thấy mức độ ăn thua không lớn nên cơ quan điều tra – Công an quận Ô Môn ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với người mua số đề là chú Tư, chú Út và chủ thầu đề tên Hớn do Thúy khai không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra chưa làm việc được. Kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô Môn tiếp tục điều tra làm rỏ khi nào có đủ căn cứ xử lý sau tránh bỏ lọt tội phạm.

Về xử lý vật chứng:

- 01 diện thoại di động hiệu Nokia – RH 130 màu hồng, 01 máy tín hiệu casio – FX 750MH màu đen bị cáo T sử dụng vào mục đích phạm tội, nghĩ nên tịch thu sung công.

- 01 sim điện thoại số 0933564718 cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cây viết mực màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 phơi đề bằng giấy tập học sinh là chứng cứ phạm tội, cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Tiền Việt Nam 6.195.000 đồng. trong đó có 1.500.000đ tiền bán số đề nghĩ nên tịch thu sung công. Còn lại 4.695.000đ không liên quan đến việc phạm tội, nghĩ nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T.

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 248, điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 10.000.000 đồng (mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41; 42 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công 01 diện thoại di động hiệu Nokia – RH 130 màu hồng, 01 máy tín hiệu casio – FX 750MH màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết mực màu xanh, 01 sim điện thoại số 0933564718.

- Tịch thu lưu hồ sơ 01 phơi đề bằng giấy tập học sinh.

- Tiền Việt Nam 6.195.000 đồng (sáu triệu một trăm chín mươi lăm ngàn đồng). trong đó có 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) tịch thu sung công. Còn lại 4.695.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi lăm ngàn đồng) trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án (Trích sao án) để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ô Môn;
- Công an quận Ô Môn;
- Chi cục T.H.A Dân sự Q. Ô Môn;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Phương Văn Chính